

Số: 778 /QĐ-STC

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2014

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Bảng giá tối thiểu tính lệ phí trước bạ một số loại tài sản như: tàu thuyền, ô tô, xe máy, súng săn, súng thể thao

### GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH

Căn cứ pháp lệnh Phí, lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 45/2011/NĐ-CP Ngày 17/6/2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư 124/2011/TT-BTC ngày 31/8/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ;

Căn cứ thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 28/3/2013 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 124/2011/TT-BTC ngày 31/8/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Quyết định số 2664/QĐ-UBND ngày 14/6/2010 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Tài chính Hà Nội ký Quyết định ban hành Bảng giá tối thiểu tính lệ phí trước bạ các loại tài sản như: tàu, thuyền, ô tô, xe máy, súng săn, súng thể thao áp dụng trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Văn bản 5787/UBND-KT ngày 13/8/2013 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành bảng giá tối thiểu tính lệ phí trước bạ một số tài sản;

Căn cứ biên bản liên ngành gồm Sở Tài chính và Cục thuế Hà Nội ngày 19/02/2014 về việc thống nhất mức giá tối thiểu tính lệ phí trước bạ các loại ô tô, xe máy áp dụng trên địa bàn Thành phố Hà Nội trên cơ sở thông báo giá của các tổ chức sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu ô tô, xe máy, giá ghi trên hoá đơn bán hàng hợp pháp, giá thị trường hoặc giá của tài sản cùng loại tương tự trên thị trường Thành phố Hà Nội ở thời điểm hiện tại,

Xét đề nghị của Ban giá - Sở Tài chính ngày 20/02/2014.

### QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung giá tính lệ phí trước bạ các loại ô tô cụ thể như sau:



TT	Loại tài sản	Năm SX	Giá xe mới 100% (Triệu VND)
<b>I/ Xác định giá căn cứ văn bản thông báo giá của các cơ sở sản xuất, nhập khẩu:</b>			
<b>1. Xe nhập khẩu từ nước ngoài</b>			
<b>NHÃN HIỆU AUDI</b>			
1	Audi A3 1.8 TFSI; 5 chỗ	2013-2014	1.320
2	Audi A3 1.8 T; 5 chỗ	2013-2014	1.320
3	Audi A4 1.8 TFSI; 5 chỗ	2013-2014	1.460
4	Audi A4 1.8 T; 5 chỗ	2013-2014	1.460
5	Audi A5 SPORTBACK 2.0 TFSI Quattro; 4 chỗ	2013-2014	2.040
6	Audi A5 SB 2.0 TFSI Quattro; 4 chỗ	2013-2014	2.040
7	Audi A5 2.0 TFSI Quattro; 4 chỗ	2013-2014	2.040
8	Audi A6 3.0T Quattro; 5 chỗ	2013-2014	3.040
9	Audi A6 3.0 TFSI Quattro; 5 chỗ	2013-2014	3.040
10	Audi A6 2.0T; 5 chỗ	2013-2014	2.160
11	Audi A6 2.0 TFSI; 5 chỗ	2013-2014	2.160
12	Audi A7 3.0T Quattro; 4 chỗ	2013-2014	3.060
13	Audi A7 3.0 TFSI Quattro; 4 chỗ	2013-2014	3.060
14	Audi A7 SPORTBACK 3.0 TFSI Quattro; 4 chỗ	2013-2014	3.060
15	Audi A8L 3.0TFSI QUATTRO; 5 chỗ	2013-2014	4.730
16	Audi A8L 3.0T QUATTRO; 5 chỗ	2013-2014	4.730
17	Audi Q3 2.0 TFSI Quattro; 5 chỗ	2013-2014	1.640
18	Audi Q3 2.0T Quattro; 5 chỗ	2013-2014	1.640
19	Audi Q5 2.0T Quattro; 5 chỗ	2013-2014	2.120
20	Audi Q5 2.0 TFSI Quattro; 5 chỗ	2013-2014	2.120

21	Audi Q7 3.0T Quattro; 7 chỗ	2013-2014	3.100
22	Audi Q7 3.0 TFSI Quattro; 7 chỗ	2013-2014	3.100
23	Audi Q7 3.0 TFSI Quattro Sline; 7 chỗ	2013-2014	3.300
24	Audi Q7 3.0T Quattro Sline; 7 chỗ	2013-2014	3.300
<b>NHÃN HIỆU BMW</b>			
1	BMW X5 XDriver50i; 4.395cm <sup>3</sup> ; 07 chỗ	2013	4.489
<b>2. Xe sản xuất, lắp ráp trong nước</b>			
<b>NHÃN HIỆU SYM</b>			
1	SYM Ô tô tải van V5-SC3-A2	2014	267
2	SYM Ô tô con V9-SC3-B2	2014	311
<b>II/ Xác định giá ghi trên hoá đơn bán hàng hợp pháp, giá thị trường hoặc giá của tài sản cùng loại tương tự:</b>			
<b>1. Xe nhập khẩu từ nước ngoài</b>			
<b>NHÃN HIỆU KIA</b>			
1	KIA K3; 1591 cm <sup>3</sup> ; 05 chỗ	2012	638
2	KIA SORENTO TLX; 2497 cm <sup>3</sup> ; 07 chỗ	2006	540
3	KIA FOTE; 1591cm <sup>3</sup> ; 05 chỗ	2011	569
<b>NHÃN HIỆU TOYOTA</b>			
1	TOYOTA CAMRY GLI; 2362 cc; 05 chỗ	2005	739



**Điều 2.** Bổ sung giá tính lệ phí trước bạ các loại xe máy cụ thể như sau:

<b>B. Loại tài sản là xe máy</b>		<b>Giá xe mới 100% (Triệu VNĐ)</b>
<b>1. Xe sản xuất, lắp ráp trong nước</b>		
1	NOZZA 1DR1	31,9

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký đối với việc tính, thu lệ phí trước bạ và được áp dụng trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Các mức giá xe đã ban hành trái với mức giá quy định tại Quyết định này hết hiệu lực thi hành.

**Điều 4.** Ban giá, các phòng Thanh tra thuế, các phòng Kiểm tra thuế thuộc văn phòng Cục thuế, các Chi cục thuế quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
- Tổng Cục thuế;
- UBND Thành phố Hà Nội;
- Cục thuế Hà Nội (để p/hợp)
- Như điều 4 (để thực hiện);
- Lưu VT, BG. /

